

Số: /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 07 hộ gia đình, cá nhân (05 hộ bổ sung) do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/11/2014, Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh được ban hành Quyết định thu hồi đất và Công văn số 2629/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/8/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các

loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND Tỉnh về việc đính chính Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 65/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng, khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về Thông qua Danh mục dự án có thu hồi đất để thực hiện trong năm 2024, trong đó có dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Vũng Tàu, trong đó có dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Kế hoạch số 2050/KH-UBND ngày 08/4/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm về việc thu hồi đất cho các hộ gia đình, cá nhân, đơn vị để thực hiện Công trình Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất đến hơn 200 hộ gia đình, cá nhân, đơn vị, tổ chức có đất thu hồi thuộc phường 11, phường 12 (từ số 2408/TB-UBND đến 2607/TB-UBND ngày 27/4/2020);

Căn cứ Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình Đường Cầu Cháy (đoạn từ 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 9005/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường bổ sung cho bà

Bùi Kim Loan, bà Nguyễn Thị Nam để thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về giá đất tính bồi thường theo khoản 2, Điều 74, Luật Đất đai năm 2013 và phần diện tích đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14328/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 588,4m² đất tại phường 12 do ông (bà) Bùi Thị Lan, Bùi Ngọc Du, Bùi Ngọc Sơn, Bùi Thị Hương, Bùi Thị Phượng, Bùi Thị Loan đang sử dụng để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14332/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Bùi Thị Lan, Bùi Ngọc Du, Bùi Ngọc Sơn, Bùi Thị Hương, Bùi Thị Phượng, Bùi Thị Loan, địa chỉ 163/5B Đô Lương, Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc điều chỉnh tên của 01 hộ dân tại bảng tổng hợp đính kèm Quyết định số 14329/QĐ-UBND; Quyết định số 14328/QĐ-UBND và Quyết định số 14332/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 5565/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Bùi Kim Loan, địa chỉ số 1200/1/4 đường 30/4, Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 9416/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 90,4m² đất ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết đang sử dụng tại Phường 11 để xây dựng công trình Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 9431/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư cho ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết, địa chỉ 1142/11 đường 30 tháng 4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 7414/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 865,70m² đất ông (bà) Phạm Xuân Thê – Nguyễn Thị Mai (đồng sử dụng với ông Phùng Mạnh Dũng) đang sử dụng tại Phường 11 để xây dựng công trình Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 7423/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Phạm Xuân Thê – Nguyễn Thị Mai (đồng sử dụng với ông Phùng Mạnh Dũng), địa chỉ số 1172/93/1/10 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước

thu hồi đất để xây dựng công trình Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 11949/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 150,5m² đất do ông (bà) Nguyễn Văn Nếp (ông (bà) Trần Đức Sa - Lương Thị Chiêm là người nhận chuyển nhượng) đang sử dụng tại Phường 12 để xây dựng công trình Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 11957/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Nguyễn Văn Nếp (ông (bà) Trần Đức Sa - Lương Thị Chiêm là người nhận chuyển nhượng), địa chỉ 155/2 Đô Lương, Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 5086/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Nguyễn Văn Nếp (ông (bà) Trần Đức Sa - Lương Thị Chiêm là người nhận chuyển nhượng), địa chỉ 155/2 Đô Lương, Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 11489/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 24,30m² đất ông (bà) Bùi Thị Diệu đang sử dụng tại Phường 11 để xây dựng công trình Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 11497/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và giao căn hộ chung cư tái định cư cho ông (bà) Bùi Thị Diệu, địa chỉ số 1142/1/4 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu họp xét duyệt thông qua ngày 22/11/2023 và ngày 05/7/2023;

Theo Tờ trình số 368/TTr-HĐBT ngày 25/01/2024 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu.

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường, thành phố Vũng Tàu tại Tờ trình số 670/TTr-TNMT ngày 05/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 07 hộ gia đình, cá nhân (05 hộ bổ sung) do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (Đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Diện tích đất thu hồi: 1.745,20m² (trong đó thu hồi bổ sung 13,20m²)

a) Diện tích đất không đủ điều kiện tính bồi thường: 794,0m²

b) Diện tích đất tính bồi thường : 951,20m² (nông nghiệp)

2. Diện tích đất đã thu hồi : 853,60m².

3. Diện tích đất đã bồi thường : 752,40m².

4. Diện tích đất được tính bồi thường bổ sung: 548,60m²

Trong đó:

+ 30,70m² được bồi thường bổ sung theo giá đất ở, người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo khoản 2 Điều 7 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP theo đơn kiến nghị (trước đây đã thu hồi, không bồi thường);

+ 517,90m² được tính bồi thường, hỗ trợ bổ sung chênh lệch giá đất nông nghiệp tại thời điểm thu hồi đất; hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo Quyết định số 5565/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Bùi Kim Loan.

5. Số hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi: 03 hộ (01 hộ bổ sung).

6. Số hộ gia đình, cá nhân tính bồi thường, hỗ trợ: 07 hộ (05 hộ bổ sung).

7. Tái định cư : 02 hộ (trong đó có 01 lô TĐC thay thế 01 căn hộ chung cư TĐC đã được phê duyệt)

7. Đất ở mới : không

8. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ (a+b): **9.503.441.225 đồng.**

(Bằng chữ: Chín tỷ, năm trăm lẻ ba triệu, bốn trăm bốn mươi một ngàn, hai trăm hai mươi lăm đồng)

a) Giá trị bồi thường, hỗ trợ : 9.317.099.240 đồng;

- Kinh phí bồi thường : 8.887.796.006 đồng;

+ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất : 8.854.025.900 đồng;

+ Bồi thường hoa màu, cây trái : 25.670.106 đồng;

+ Bồi thường nhà, vật kiến trúc : 1.800.000 đồng;

+ Bồi thường khác : 6.300.000 đồng;

- Kinh phí hỗ trợ khác : 429.303.234 đồng;

+ Hỗ trợ nhà, vật kiến trúc : 94.668.984 đồng;

+ Hỗ trợ khác : 334.634.250 đồng;

b) Chi phí phục vụ công tác BTGPMB (2%) : 186.341.985 đồng.

(Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm).

9. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thực hiện tổ chức chi trả tiền cho từng hộ gia đình, cá

nhân, tổ chức có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp với UBND Phường 11, UBND Phường 12 phổ biến và niêm yết công khai Quyết định tại trụ sở UBND Phường 11, UBND Phường 12 và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; giao Quyết định đến từng người, đơn vị có đất bị thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi.

2. Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định.

Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu (chủ đầu tư) không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý đất đã được giải phóng mặt bằng và thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (*nếu có*) hoặc các giấy tờ có liên quan được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 (*nếu có*), chuyển cơ quan chuyên môn lập thủ tục chỉnh lý biến động đất đai theo quy định.

4. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi Cục thuế, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải quyết khiếu nại:

Người có đất bị thu hồi, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khiếu nại về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền thì vẫn phải tiếp tục thực hiện Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND thành phố Vũng Tàu và chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng bị thu hồi đúng thời gian quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Chi Cục trưởng Chi Cục thuế

khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Chủ tịch UBND Phường 11, Chủ tịch UBND Phường 12, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTr.UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước thành phố;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Thụy